

Bản án số: 60/2022/HS-ST  
Ngày: 31/5/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Giang Thị Thúy Thu.  
*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Hoàng Thị Kim Phụng;  
Ông Bùi Thanh Bình.

***-Thư ký phiên toà:***Bà Đặng Quỳnh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên toà:***  
Bà Nguyễn Thị Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 05 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2022/TLST-HS, ngày 28 tháng 03 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2022/QĐXXST-HS, ngày 16 tháng 05 năm 2022 đối với các bị cáo:

1.1. Họ và tên:**Phạm Minh H** ( tên gọi khác: Phạm Văn H1), Sinh năm 1988; tại huyện H, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: thôn Q, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa:12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Xuân Đ và bà Tống Phong L; Vợ: Trương Thị H2; con: có 1 con sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 18/4/2009, UBND tỉnh Ninh Bình ra quyết định số 185/QĐ-CT áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng.

- Bản án số 138/2011/HSST ngày 14/11/2011, Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình xử phạt 07 năm tù về tội “ *Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính và án tích của bị cáo đã được xóa.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/10/2021 đến ngày 11/10/2021 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình (có mặt).

1.2. Họ và tên: **Đinh Vạn B** ( tên gọi khác: không), Sinh năm 1989; tại huyện H,

tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: thôn L, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đinh Vạn M và bà Nguyễn Thị T; Vợ: Vũ Thị Thùy D; con: có 2 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

Ngày 03/8/2005 Công an huyện H, Ninh Bình lập Danh chỉ bản số 1367 đối với Đinh Vạn B lập về việc “Trộm cắp tài sản”, xử phạt hành chính giáo dục cộng đồng.

- Bản án số 01/2009/HSST ngày 09/01/2009, Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình xử phạt 18 tháng tù về tội “*Phá huỷ công trình, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia*”;

- Bản án số 141/2011/HSST ngày 22/11/2011, Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình xử phạt 30 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Ngày 21/6/2018, Công an huyện H, tỉnh Ninh Bình ra quyết định xử phạt hành chính số 140/QĐ-XPHC phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “*Đánh bạc*”.

Xử phạt vi phạm hành chính và án tích của bị cáo đã được xóa;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/10/2021 đến ngày 11/10/2021 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình (có mặt).

2 - *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* anh Đặng Việt H4; sinh năm 1994; Nơi cư trú: phố P, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.(Vắng mặt).

3 - *Người làm chứng:*

- Bà Nguyễn Thị Th; sinh năm 1960;.(Vắng mặt).

- Ông Trần Đức H5; sinh năm 1959 ; (Vắng mặt).

4 - *Người chứng kiến:*

- Chị Hà Thị Thúy H7; sinh năm 1994; (Vắng mặt).

- Bà Nguyễn Thị Th; sinh năm 1960.(Vắng mặt).

- Ông Trần Đức H5; sinh năm 1959.(Vắng mặt).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Minh H, Đinh Vạn B có mối quan hệ bạn bè và đều là người nghiện ma túy. Ngày 28/9/2022, Phạm Minh H thuê phòng 602, 603; ngày 01/10/2021 Đinh Vạn B thuê phòng 606 đều ở Khách sạn S; địa chỉ: phố T, phường Th. thành phố N, tỉnh Ninh Bình để ở.

Khoảng 21 giờ ngày 28/9/2021, Phạm Minh H đi xe Taxi từ khách sạn S sang khu vực gần đường cao tốc C thuộc xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định mục đích mua ma túy đá về để sử dụng và bán kiếm lời. Khi đến nơi H xuống xe bảo người lái xe Taxi đợi còn H đi bộ đến gặp một người đàn ông tên L (không rõ địa chỉ) hỏi mua 4.000.000 đồng ma túy đá. Người này đồng ý và đưa cho H 02 túi nilon màu trắng kích thước (5x8) cm bên trong có chất tinh thể màu trắng và người đàn ông này cho thêm H một túi ma túy “Ngựa” được gói ngoài bằng túi nilon màu trắng kích thước (3x3) cm bên trong có 10 viên nén màu hồng. Sau khi mua được ma túy H lên xe Taxi đi về phòng 602 của khách sạn S, H lấy 01 túi ma túy đá đựng trong túi nilon màu trắng kích thước (5x8) cm chia ra thành 06 túi nhỏ gồm 03 túi nilon màu trắng kích thước (2x2)cm, 02 túi nilon màu trắng kích thước (2x1,5)cm và 01 túi nilon màu trắng kích thước (5x8)cm ban đầu. Sau đó H lấy túi nilon đựng 10 viên nén màu hồng là ma túy “Ngựa” ra chia làm 04 túi nhỏ gồm: 07 viên ma túy “Ngựa” cho vào 01 túi nilon màu trắng kích thước (3x3) cm, 01 viên ma túy “Ngựa” cho vào 01 túi nilon màu trắng kích thước (3x3) cm, lấy 02 viên ma túy “Ngựa” nghiền vụn ra 01 viên nghiền cho vào 01 túi nilon màu trắng kích thước (4x4)cm và 01 viên nghiền cho vào túi nilon màu trắng kích thước (2,5x2)cm. Sau đó H cất giấu 06 túi chất tinh thể màu trắng ma túy đá vừa chia cùng 01 túi nilon kích thước (2,5x2)cm đựng chất bột màu hồng cất trong hộp nhựa màu trắng hình vuông, kích thước (15x15x5) cm và để trong phòng 602. Còn lại 01 túi nilon màu trắng kích thước (5x8) cm bên trong có chất tinh thể màu trắng, 01 túi nilon kích thước (3x3) cm đựng 07 viên ma túy “Ngựa”, 01 túi nilon kích thước (3x3) cm đựng 01 viên ma túy “Ngựa” và túi nilon kích thước (4x4) cm đựng chất bột ma túy “Ngựa” vào ngăn ngoài cùng của túi xách giả da màu đen kích thước (20x25) cm để ở đầu giường cạnh tủ quần áo trong phòng 602. Trong ngày 29/9/2021, ngày 30/9/2021 và ngày 01/10/2021, H đã lấy trong hộp nhựa màu trắng hình vuông ra 01 túi ma túy kích thước (2x1,5) cm và 01 túi ma túy kích thước (2x2) cm ra để sử dụng.

Khoảng 13 giờ ngày 02/10/2021, Đặng Việt H4 sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Oppo lắp sim số 0325.658.062 gọi đến điện thoại di động nhãn hiệu Iphone lắp sim số 0986.601.591 của H hỏi mua 01 túi ma túy đá giá 400.000 đồng. H đồng ý và hẹn H4, 30 phút sau sẽ gọi lại cho H4. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, H4 điện thoại cho H, H hỏi H4 “Đang ở đâu”. H4 trả lời “Đang ở Viện 5”. H bảo H4 “Cứ đợi ở đấy”. Một lúc sau H4 gọi lại cho H, H hẹn H4 đến cửa khách sạn S để lấy ma túy. Sau đó H4 đi xe Taxi đến khách sạn S và gọi điện cho H mang ma túy xuống. Lúc này H lấy 01 túi nilon màu trắng kích thước (2x2) cm bên trong có chất tinh thể màu trắng ở trong hộp nhựa màu trắng hình vuông để trên giường cầm xuống trước cửa khách sạn S gặp H4. Tại đây H4 đưa cho H 400.000 đồng, H cầm tiền đưa cho H4 túi ma túy đá. H4 biết là ma túy nên mang về nhà sử dụng hết số ma túy đá vừa mua của H còn túi nilon màu trắng kích thước (2x2) cm bên trong có bám dính chất tinh thể màu trắng H4 cất ở túi quần đang mặc.

Sau khi bán ma túy cho H4, H đi lên phòng 602 của khách sạn ngủ. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, H lấy 01 túi nilon đựng 07 viên nén màu hồng và 01 túi

nilon đựng chất bột màu hồng ở ngăn ngoài cùng của túi xách bỏ vào trong túi quần đang mặc đi sang phòng 606 của khách sạn S chơi với Đinh Vạn B. Khi vào trong phòng 606, H quan sát thấy ở trên đầu giường có 01 coóng thủy tinh bên trong có ma túy đá của Bình, H tự lấy coóng ma túy trên ra sử dụng ma túy. Khoảng 10 phút sau, H4 sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Oppo lắp sim số 0325658062 gọi đến điện thoại di động nhãn hiệu Iphone lắp sim số 0986.601.591 của H hỏi mua 01 túi ma túy đá giá 400.000 đồng. H đồng ý và hẹn H4 đến trước cửa khách sạn S để lấy ma túy. Sau đó H nói với B “Cho tôi gửi nhờ cái này ở đây, tỳ tôi lên lấy” và lấy 01 túi nilon đựng 07 viên nén màu hồng và 01 túi nilon đựng chất bột màu hồng trong túi quần bên phải đang mặc ra để ở đầu giường trong phòng 606 rồi đi về phòng 602. B biết H nhờ cất hộ ma túy “Ngựa” nên B cất vào trong hộp đựng kính kích thước (5x5x15)cm và cho vào túi vải tối màu để ở đầu giường trong phòng. Tại phòng 602, H lấy 01 túi nilon màu trắng kích thước (2x2) cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng để bán cho H4. Khoảng 15 giờ 55 phút cùng ngày, H cầm túi ma túy đá ở tay phải đi xuống trước cửa khách sạn gặp H4 thì bị Tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố N phối hợp với Công an phường T, thành phố N làm nhiệm vụ tại khu vực trên phát hiện Phạm Minh H, Đặng Việt H4 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Khi bị kiểm tra, H đã vớt từ trên tay phải 01 túi nilon màu trắng kích thước (2x2)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng xuống bậc cầu thang thứ năm từ dưới lên chỗ H đứng. Tổ công tác phát hiện yêu cầu H nhặt lên giao nộp. H khai nhận đó là ma túy đá H đang mang đi bán cho Đặng Việt H4 với giá 400.000 đồng. Tổ công tác đã niêm phong vật chứng theo đúng quy định của pháp luật và lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang. Ngoài ra còn thu giữ của H: tại túi quần phía trước bên phải đang mặc 400.000 đồng, 01 điện thoại di động Nokia màu đen; thu trong ví da màu nâu số tiền 1.520.000 đồng, 01 căn cước công dân mang tên Phạm Minh H; thu trên tay trái của H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone. Thu của Đặng Việt H4: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đồng và ở túi quần đang mặc 01 túi nilon màu trắng kích thước (2x2) cm bên trong có bám dính chất tinh thể màu trắng.

\* Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Ninh Bình tiến hành khám xét khẩn cấp người, nơi ở, địa điểm, đồ vật của của Phạm Minh H tại phòng 602, 603 khách sạn S thu giữ:

- Tại giường phía trong cạnh tủ quần áo phòng 602 gồm:
  - + 01 bình thủy tinh màu xanh cao 20 cm trên gắn coóng thủy tinh, một đầu có ống nhựa màu hồng dài 30 cm.
  - + 01 hộp nhựa màu trắng hình vuông ở đầu giường có kích thước (15x15x5) cm bên trong có: 01 túi nilon màu trắng kích thước (5x8)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 túi nilon màu trắng kích thước (2x1,5)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 túi nilon màu trắng kích thước (2,5x2)cm bên trong có 01 túi nilon màu trắng, kích thước (2x1,5) cm chứa chất bột màu hồng tất cả được niêm phong vào phong bì

ký hiệu K3; 10 vỏ túi nilon màu trắng kích thước (3x2) cm; 01 đoạn ống nhựa màu trắng dài 5 cm, một đầu cắt vát; 01 đoạn ống nhựa màu đen dài 8 cm một đầu cắt vát.

+ 01 cân điện tử mi ni màu đen.

+ 01 túi xách giả da màu đen dạng quai xách, kích thước (20x25) cm bên trong có 01 hộ chiếu mang tên Phạm Minh H; thu trong ngăn ngoài cùng có khóa kéo của túi xách gồm: 01 túi nilon màu trắng kích thước (5x8) cm bên trong chứa tinh thể màu trắng, 01 túi nilon màu trắng kích thước (3x3)cm bên trong có 01 viên dạng nén màu hồng. Cả 02 túi nilon trên được niêm phong vào phong bì ký hiệu K4.

-Thu giữ tại phòng 603 gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen ở trên giường, được niêm phong vào phong bì ký hiệu K1; 01 căn cước công dân mang tên Hà Thị Thúy H7; Số tiền 3.150.000 đồng và 01 điện thoại Iphone màu trắng, được niêm phong vào phong bì thư ký hiệu K5.

Quá trình Cơ quan điều tra đang tiến hành khám xét phòng 602, 603 của Phạm Minh H; Đinh Vạn B sợ công an phát hiện hành vi cất giấu trái phép số ma túy mà H gửi B trước đây nên đã lấy coóng thủy tinh ở đầu giường cho vào hộp kính bên trong có số ma túy H gửi rồi bỏ vào túi vải **tối màu** và cầm chạy lên tầng 7 của khách sạn. Thấy B có biểu hiện nghi vấn nên Tổ công tác đuổi theo. Khi đến khu vực sân thượng tầng 7 của khách sạn, B để 01 túi vải tối màu lên trên mặt bàn gỗ bên phải từ ngoài vào thì bị tổ công tác phát hiện tiến hành kiểm tra thu giữ 01 túi vải tối màu bên trong túi có 01 hộp kính nhiều màu kích thước (5x5x15)cm, trong hộp kính có: 01 coóng thủy tinh hình phễu bên trong không có gì; 01 túi nilon màu trắng kích thước (3x3)cm, bên trong có 07 viên dạng nén màu hồng; 01 túi nilon màu trắng kích thước (4x4) cm bên trong có chất bột màu hồng. B khai nhận 02 túi nilon đựng 07 viên nén và chất bột màu hồng nói trên là ma túy “*Ngựa*” của B cất giấu để sử dụng. Tổ công tác đã niêm phong vật chứng theo đúng quy định của pháp luật và lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang. Ngoài ra còn thu giữ của B 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 35B1- 638.69.

Tiến hành khám xét khẩn cấp người, nơi ở, địa điểm, đồ vật của của Đinh Vạn B tại phòng 606 khách sạn S thu giữ: Trên thành giường ngủ thứ nhất từ cửa vào bên phải 01 bình thủy tinh cao 10 cm màu trắng, một đầu quần ống hút nhựa màu hồng dài 7 cm; trong túi vải màu xanh treo tại móc quần áo bên cạnh cửa vào số tiền 1.000.000 đồng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu K2; Trong tủ quần áo đôi điện tử cửa vào 10 ống hút nhiều màu đều dài 30 cm.

\* Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình tiến hành cân xác định khối lượng các chất thu giữ của Phạm Minh H, kết quả: chất tinh thể màu trắng trong túi nilon màu trắng kích thước (2x2) cm có khối lượng 0,40 gam ký hiệu M1; chất tinh thể màu trắng trong túi nilon màu trắng kích thước (5x8) cm có khối lượng 0,020 gam ký hiệu M2; chất tinh thể màu trắng trong túi nilon màu trắng miệng túi có viên màu đỏ kích thước ( 2x1,5) cm có khối lượng 0,145 gam ký hiệu M3; chất bột màu

hồng trong túi nilon màu trắng miệng túi có viên màu đỏ kích thước (2x1,5) cm có khối lượng 0,06 gam ký hiệu M4; chất tinh thể màu trắng trong túi nilon màu trắng kích thước (5x8) cm có khối lượng 4,6645 gam ký hiệu M5; 01 viên nén màu hồng có khối lượng 0,40 gam ký hiệu M6. Chất tinh thể màu trắng bám dính trong túi nilon thu giữ của Đặng Việt H4, ký hiệu B1.

\* Tiến hành cân xác định khối lượng các chất thu giữ của Đinh Vạn B, kết quả: 07 viên nén màu hồng trong túi nilon màu trắng kích thước (3x3) cm có khối lượng 0,68 gam ký hiệu M7; chất bột màu hồng trong túi nilon màu trắng kích thước (4x4) cm có khối lượng 0,04 gam ký hiệu M8.

\* Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với các mẫu đã thu giữ của Phạm Minh H, Đinh Vạn B, Đặng Việt H4 để xác định có phải là ma túy hoặc tiền chất ma túy không, nếu là ma túy hoặc tiền chất ma túy thì là loại gì, khối lượng bao nhiêu?

- Tại bản Kết luận giám định số 760/KLGD-PC09-MT ngày 11/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng bám dính trong túi nilon gửi giám định ký hiệu B1 là ma túy, loại Methamphetamine. Lượng Methamphetamine bám dính ít không xác định được khối lượng. Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,3924 gam, M2 có khối lượng 0,0162 gam, M3 có khối lượng 0,1384 gam, M5 có khối lượng 4,6541 gam. Tổng khối lượng các chất tinh thể màu trắng trong các mẫu ký hiệu M1, M2, M3, M5 là 5,2011 gam. Mẫu chất bột màu hồng ký hiệu M4 gửi giám định có khối lượng 0,0593 gam. Mẫu ký hiệu M6 chứa một viên nén hình tròn, màu hồng có khối lượng 0,1021 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M2, M3, M4, M5, M6 đều là ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục II, có số thứ tự 323 Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Cơ quan giám định hoàn lại đối tượng giám định gồm: 01 vỏ túi nilon ký hiệu B1, cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu; Tất cả được niêm phong trong phong bì “Mẫu vật hoàn trả sau giám định” có ghi số 760/KLGD-PC09- MT, cùng thông tin về vụ việc và vật chứng. Một phong bì “Mẫu vật hoàn trả sau giám định” có ghi số 760/KLGD-PC09- MT, cùng thông tin về vụ việc và vật chứng bên trong phong bì gồm: chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong các mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,3384 gam, M3 có khối lượng 0,1000 gam, M5 có khối lượng 4,5118 gam đều là ma túy loại Methamphetamine; chất bột màu hồng được nghiền ra từ viên nén hình tròn màu hồng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M6 có khối lượng 0,0560 gam là ma túy loại Methamphetamine; vỏ túi nilon của mẫu ký hiệu M2, M4 và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong.

- Tại kết luận giám định số 759/KLGD-PC09-MT ngày 11/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu gồm 7 viên nén hình tròn màu hồng gửi giám định ký hiệu M7 có tổng khối lượng 0,6826 gam, chất bột màu hồng trong mẫu ký hiệu M8 có khối lượng 0,0372 gam. Tổng khối lượng hai mẫu là 0,7198gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu M7, M8 đều là ma túy, loại

Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục II, có số thứ tự 323 Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Cơ quan giám định hoàn lại đối tượng giám định gồm: vỏ túi nilon của mẫu ký hiệu M8; Mẫu chất bột màu hồng được nghiền ra từ các viên nén hình tròn, màu hồng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M7 có khối lượng 0,5588 gam là ma túy, loại Methamphetamine; toàn bộ vỏ, bao niêm phong.

Kiểm tra điện thoại oppo lắp sim số 0325.658.062 thu giữ của Đặng Việt H4: có các cuộc gọi đi, gọi nhờ, giữa số điện thoại 0325.658.062 và số điện thoại 0986.601.591, H4 khai nhận số điện thoại 0986.601.591 của H1 sau này H4 mới biết tên thật là H. Kiểm tra trong thư mục ảnh có 01 file ảnh chụp 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, 03 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng, 02 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, H4 khai nhận trong số tiền H4 chụp có số tiền 400.000 đồng H4 đã dùng để trả tiền mua ma túy của H, 100.000 đồng H4 dùng để trả tiền taxi.

Kiểm tra số tiền thu giữ của H có 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, 02 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng có số seri trùng khớp với số seri mà H4 đã chụp, H khai nhận đây là số tiền mà H4 đã trả cho H để mua ma túy lúc 14 giờ ngày 02/10/2021. Kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng lắp sim 0986.601.591 thu giữ của H tại phần cuộc gọi đến và cuộc gọi nhờ có các cuộc gọi đến từ số điện thoại 0325.658.062, H khai nhận số điện thoại 0325.658.062 là của H4 gọi đến để hỏi mua ma túy. Kiểm tra điện thoại nokia màu đen lắp sim số 0344.917.654 và sim số 0862.895.135 thu giữ của H không có các cuộc gọi đi, gọi đến, tin nhắn.

Kiểm tra 01 xe máy nhãn hiệu Honda wave biển kiểm soát 35B1-638.69 thu giữ của Đinh Vạn B: không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Quá trình điều tra, Phạm Minh H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

\* Quá trình điều tra ban đầu Đinh Vạn B khai nhận: khoảng 21 giờ ngày 01/10/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy B đi xe Taxi đi từ khách sạn S đến khu vực bờ đê sông Đáy thuộc xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định mua ma túy để sử dụng. Đến nơi B gặp một người đàn ông không quen biết mua của người này 01 túi nilon màu trắng kích thước ( 3x3) cm bên trong có 07 viên và một nửa viên dạng nén màu hồng là ma túy “Ngựa” với giá 350.000 đồng; Sau khi mua được ma túy B đi về phòng 606 khách sạn S, Bình lấy 3 viên ma túy “Ngựa” trong túi nilon vừa mua cho vào trong túi nilon màu trắng kích thước (4x4) cm rồi nghiền nát để sử dụng. Sử dụng xong B cất túi nilon đựng 07 viên ma túy “Ngựa” và túi nilon màu trắng đựng chất bột màu hồng vào trong hộp đựng kính, rồi cất vào trong túi vải tối màu; Đến khoảng 17giờ 35 phút ngày 02/10/2021 thấy Cơ quan Công an thi hành lệnh khám xét khẩn cấp phòng 602, 603 của Phạm Minh H, B sợ bị công an phát hiện nên cầm túi vải tối

màu bên trong có ma túy “Ngựa” chạy lên sân thượng tầng 7 cất giấu thì bị cơ quan công an phát hiện thu giữ.

Đến ngày 08/10/2021 Đinh Vạn B thay đổi lời khai không thừa nhận hành vi cất giấu trái phép chất ma túy để sử dụng và khai nhận khoảng 15 giờ ngày 02/10/2021 Phạm Minh H sang phòng 606 của B chơi, khoảng 10 phút sau thấy H nghe điện thoại và nói với B “*Đi ra ngoài có việc, tí quay lại*”. Khi cơ quan Công an thi hành lệnh khám xét khẩn cấp phòng phòng 602, 603 của H, do B có đồ sử dụng ma túy trong phòng nên đã sợ hãi và bỏ hộp kính, coóng thủy tinh vào túi vải rồi cầm bỏ chạy lên sân thượng tầng 7 trốn, thì bị phát hiện bắt giữ. Bình không biết trong hộp kính có 01 túi nilon đựng 07 viên ma túy “Ngựa” và 01 túi nilon đựng chất bột màu hồng.

Đến ngày 14/01/2022 Đinh Vạn B đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi cất hộ cho Phạm Minh H 01 túi nilon đựng 07 viên nén màu hồng và 01 túi nilon đựng chất bột màu hồng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã đủ căn cứ để xác định ngày 02/10/2021, Đinh Vạn B có hành vi cất giấu trái phép 0,7198 gam ma túy, loại Methamphetamine.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đồng thu giữ của Đặng Việt H4 cho anh Bùi Như Ngh là chủ sở hữu; trả lại cho chị Nguyễn Thị Minh N (chủ cơ sở kinh doanh khách sạn S) 01 đầu thu dữ liệu (đầu ghi hình camera) nhãn hiệu Hikvision thu giữ tại khách sạn S; Trả lại cho chị Hà Thị Thúy H7 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, 01 căn cước công dân mang tên Hà Thị Thúy H7, số tiền 3.150.000 đồng và 01 điện thoại Iphone màu trắng thu giữ tại phòng 603 khách sạn S.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình quản lý: số tiền 1.920.000 đồng, 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone màu vàng và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen, 01 bình thủy tinh màu xanh cao 20 cm trên gắn coóng thủy tinh, một đầu có ống nhựa màu hồng dài khoảng 30 cm; 01 hộp nhựa màu trắng hình vuông kích thước (15x15x5) cm; 01 đoạn ống nhựa màu trắng dài khoảng 5 cm, một đầu cắt vát; 01 đoạn ống nhựa màu đen, dài khoảng 8 cm, một đầu cắt vát; 01 cân điện tử mini màu đen; 01 túi xách giả da màu đen dạng quai xách, kích thước ( 20x25) cm; 01 căn cước công dân mang tên Phạm Minh H; 01 hộ chiếu mang tên Phạm Minh H; 01 xe máy nhãn hiệu Honda wave biển kiểm soát 35B1-638.69 thu giữ của Đinh Vạn B; 01 bình thủy tinh cao khoảng 10 cm màu trắng, một đầu quần ống hút nhựa màu hồng dài khoảng 7 cm; 01 túi vải tối màu, 01 hộp kính kích thước (5x5x15)cm; 01 ống thủy tinh đầu hình phễu bên trong không đựng gì; 10 ống hút nhiều màu đều dài 30 cm; số tiền 1.000.000 đồng thu giữ của Đinh Vạn B và toàn bộ mẫu vật hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 05 phong bì thư dán kín để giải quyết cùng vụ án.

\* Tại bản cáo trạng số 37/CT- VKS, ngày 26 tháng 03 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Ninh



Bình đề xét xử bị cáo Phạm Minh H về tội “Mua trái phép chất ma túy” theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; bị cáo Đinh Vạn B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

\* Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Phạm Minh H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; Bị cáo Đinh Vạn B phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Áp dụng: Điểm b, i khoản 2, Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt: Bị cáo Phạm Minh H từ 08 năm - 08 năm 6 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 02/10/2021.

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt: Bị cáo Đinh Vạn B từ 18 - 21 tháng tù. Thời hạn tù ngày tạm giữ ngày 02/10/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

- Xử lý vật chứng: áp dụng điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

+ Tịch thu, sung quỹ nhà nước: số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng); 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone màu vàng.

+ Trả lại cho bị cáo H: số tiền là 1.520.000 đồng; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen là điện thoại của H; 01 căn cước công dân mang tên Phạm Minh H; 01 hộ chiếu mang tên Phạm Minh H.

+ Trả lại cho bị cáo B: số tiền 1.000.000 đồng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ mang BKS 35B1-638.69.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bình thủy tinh màu xanh cao 20 cm trên gắn cóong thủy tinh, một đầu có ống nhựa màu hồng dài khoảng 30 cm; 01 hộp nhựa màu trắng hình vuông kích thước (15x15x5) cm; 01 đoạn ống nhựa màu trắng dài khoảng 5 cm, một đầu cắt vát; 01 đoạn ống nhựa màu đen, dài khoảng 8 cm, một đầu cắt vát; 01 cân điện tử mini màu đen; 01 túi xách giả da màu đen dạng quai xách, kích thước (20x25) cm; 01 bình thủy tinh cao khoảng 10 cm màu trắng, một đầu quần ống hút nhựa màu hồng dài khoảng 7 cm; 01 túi vải tối màu; 01 hộp nhiều màu (loại hộp đựng kính) kích thước (5x5x15) cm; 01 ống thủy tinh đầu hình phễu bên trong không đựng gì; 10 ống hút nhiều màu đều dài 30 cm; 10 túi nilon màu trắng kích thước khoảng 3x2 cm miệng túi có viền màu xanh bên trong không đựng gì; 01 vỏ túi nilon của mẫu ký hiệu M8; mẫu chất bột màu hồng được nghiền ra từ các viên nén hình tròn màu hồng còn lại trong các mẫu gửi giám định ký hiệu M7 có khối lượng 0,5588 gam, là ma túy, loại Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ, bao niêm phong; Tất cả được niêm phong trong phong bì ghi số 759/KLGD-PC09-MT theo đúng quy định của pháp luật; 01 vỏ túi nilon ký hiệu B1; chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong các mẫu giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,3384 gam, M3 có khối lượng 0,1000 gam, M5 có khối lượng 4,5118 gam đều là ma túy loại Methamphetamine; chất bột màu hồng được nghiền ra từ viên nén hình tròn màu hồng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu

M6 có khối lượng 0,0560 gam là ma túy loại Methamphetamine; vỏ túi nilon của mẫu ký hiệu M2, M4 và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong, tất cả được niêm phong trong phong bì có ghi số 760/KLGD-PC09- MT theo đúng quy định của pháp luật do Cơ quan giám định hoàn trả lại.

- Án phí: áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Buộc mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

\* Tại phiên tòa các bị cáo Phạm Minh H, bị cáo Đinh Vạn B đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu; các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì; lời nói sau cùng: các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi, tội danh, hình phạt đối với các bị cáo:

\* Lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Minh H tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, bản tự khai, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản kiểm tra điện thoại của bị cáo H và anh H4 có các cuộc gọi giữa bị cáo H và anh H4 liên quan đến việc mua bán ma túy; số seri trong tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, 100.000 đồng và 2 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng thu giữ của bị cáo H trùng khớp với số seri mà anh H4 đã chụp trong điện thoại trước khi dùng số tiền này để mua ma túy của bị cáo H; bản kết luận giám định số 760/KLGD-PC09-MT ngày 11/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình và phù hợp với lời khai của bị cáo Đinh Vạn B, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người chứng kiến... Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong ngày 02/10/2021, tại khu vực trước cửa khách sạn S ở phố T, phường Th. thành phố N, tỉnh Ninh Bình, bị cáo Phạm Minh H đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho anh Đặng Việt H4 02 lần với mục đích kiếm lời, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 14 giờ ngày 02/10/2021, bị cáo Phạm Minh H bán trái phép 01 túi ma túy, loại Methamphetamine cho anh Đặng Việt H4 lấy 400.000 đồng;

Lần thứ hai: Khoảng 15 giờ 55 phút ngày 02/10/2021, bị cáo Phạm Minh H cất giấu 0,3924 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm bán trái phép cho anh Đặng Việt H4 với giá 400.000 đồng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình phát hiện bắt quả tang.

Đồng thời bị cáo Phạm Minh H còn có hành vi cất giấu trái phép trong phòng thuê số 602 tại khách sạn S 4,8087 gam và nhờ bị cáo Đinh Vạn B cất giấu hộ 0,7198gam, tổng là 5,6899 gam đều là ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân và bán trái phép cho người khác thì bị phát hiện, bắt giữ. Hành vi của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo 2 lần bán trái phép chất ma túy cho anh H4 và số ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 5,6899 gam nên thuộc trường quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

**Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy**

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

.....

b, Phạm tội 02 lần trở lên;

.....

i, Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

.....

\* Tại cơ quan điều tra ban đầu bị cáo Đinh Vạn B khai nhận số ma túy bị công an thu giữ là của bị cáo mua về sử dụng sau đó bị cáo thay đổi lời khai không thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đến ngày 14/01/2022 bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi cất giấu hộ ma túy cho bị cáo H. Lời khai nhận tội của bị cáo Đinh Vạn B tại cơ quan điều tra, cơ quan truy tố phù hợp với lời khai tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, lời khai của bị cáo H, người làm chứng, người chứng kiến, bản kết luận giám định số 759/KLGD-PC09-MT ngày 11/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình... Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do sợ công an phát hiện hành vi cất giấu trái phép 0,7198 gam ma túy, loại Methamphetamine mà bị cáo H gửi trước đây, khoảng 17 giờ 30 phút ngày 02/10/2021, bị cáo Đinh Vạn B đã mang số ma túy trên cất giấu trên mặt bàn gỗ bên phải từ ngoài vào tại sân thượng tầng 7 khách sạn S ở số 60, ngõ 16, đường Thành Công, phố T, phường Th. thành phố N, thì bị công an phát hiện bắt quả tang. Bị cáo không biết mục đích bị cáo H nhờ cất giấu hộ ma túy, không biết bị cáo H bán ma túy cho anh H4 nên không đồng phạm với bị cáo H về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi nêu trên của bị cáo Đinh Vạn B đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ

trái phép chất ma túy”; Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

**Điều 249.** Tội tàng trữ trái phép chất ma túy:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....  
c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;  
.....

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn làm ảnh hưởng trực tiếp đến trật tự an toàn xã hội, đến sức khỏe của con người và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác... Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ việc tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, song vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Do vậy cần phải xử lý nghiêm minh buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự để răn đe giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong nhân dân.

Về nhân thân: Các bị cáo đều đã bị kết án về tội Mua bán trái phép chất ma túy; Ngoài ra Bị cáo H còn bị UBND tỉnh Ninh Bình áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn 2 năm; bị cáo B còn bị kết án về tội “phá hủy công trình, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia”, bị xử phạt hành chính về hành vi Đánh bạc tuy án tích và xử lý vi phạm hành chính đã được xóa nhưng cũng cho thấy các bị cáo đều là người có nhân thân xấu, khó giáo dục cải tạo.

Về tình tiết tăng nặng: các bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về vai trò của các bị cáo: Hành vi phạm tội của 2 bị cáo cấu thành 02 tội phạm độc lập, do không có chung mục đích nên không phải là đồng phạm trong vụ án.

Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, Hội đồng xét xử xét thấy: các bị cáo phạm tội nghiêm trọng, nhân thân xấu, có 1 tình tiết giảm nhẹ nên cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để tạo điều kiện cho các bị cáo học tập, lao động, cải tạo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

- Về hình phạt bổ sung: Đối với bị cáo H: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có khả năng thi hành: quá trình điều tra xác định năm 2017 bị cáo được Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Ninh Bình chấp nhận miễn thi hành khoản tiền phạt của bản án số 138/2011/HS-ST ngày 14/11/2011 và được Chi cục thi hành án huyện H ra quyết định đình chỉ thi hành án, chính quyền địa phương và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cũng xác định bị cáo không có tài sản, thu nhập không ổn định.

Đối với bị cáo B: không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền do hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo B là hành vi không mang tính chất vụ lợi.

Từ nhận định trên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng đối với các bị cáo; Về hình phạt: chấp nhận đề nghị của kiểm sát viên đối với bị cáo B; riêng đối với bị cáo H: phạm tội thuộc 2 trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 251 BLHS, nhân thân xấu đã bị kết án về tội Mua bán trái phép chất ma túy tuy đã được xóa án tích nhưng không chịu tu dưỡng mà tiếp tục phạm tội nên cần thiết áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, cao hơn so với đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa.

### [3] Các vấn đề khác:

- Đối với anh Đặng Việt H4: Quá trình điều tra xác định khoảng 14 giờ ngày 02/10/2021 anh H4 đã mua 400.000 đồng ma túy của bị cáo H để sử dụng cho bản thân. Do lượng chất ma túy bám dính trong vỏ túi nilon thu giữ của anh H4 ít không xác định được khối lượng nên không có căn cứ để xử lý hình sự đối với anh H4. Khoảng 15 giờ 55 phút cùng ngày, anh H4 tiếp tục hỏi mua ma túy với giá 400.000 đồng của bị cáo H, khi bị cáo H mang túi ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,3924 gam đến để bán cho anh H4, bị cáo H chưa nhận tiền của anh H4 và chưa đưa ma túy cho anh H4 thì bị Công an phát hiện thu giữ, túi ma túy lúc này vẫn thuộc quyền sở hữu, định đoạt của bị cáo H, do đó không đủ căn cứ xử lý anh H4. Công an thành phố Ninh Bình ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo đối với anh H4 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với chị Nguyễn Thị Minh N là chủ khách sạn S để cho các bị cáo lợi dụng cơ sở kinh doanh sử dụng trái phép chất ma túy, đã vi phạm điểm a, Khoản 4, Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ. Ngày 20/12/2021 Ủy ban nhân dân thành phố Ninh Bình ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 5211, phạt tiền chị Nguyễn Thị Minh N 7.500.000 đồng là có căn cứ.

- Về nguồn gốc số ma túy bị cáo Phạm Minh H đã bán cho anh H4 hồi 14 giờ ngày 02/10/2021 và 5,6899 gam ma túy, loại Methamphetamine thu giữ của bị cáo H và bị cáo B: bị cáo H khai mua của một người đàn ông tên L (không rõ, họ, tên đệm, địa chỉ) ở gần đường Cao tốc C, thuộc xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra không đủ căn cứ để xác minh, làm rõ.

- Về nguồn gốc số ma túy bị cáo H sử dụng ở phòng bị cáo B: quá trình điều tra xác định là của một người bạn của bị cáo B (không rõ họ tên, địa chỉ) cho bị cáo B ở xã Yên Bằng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định cùng chiếc coóng, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra không đủ căn cứ để xác minh, làm rõ.

- Đối với người lái xe Taxi chở bị cáo H đi mua ma túy, do bị cáo H không nhớ biển kiểm soát của xe cũng như hãng xe Taxi và không biết tên, tuổi, địa chỉ của người lái xe Taxi nên không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

\* Các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đồng thu giữ của anh Đặng Việt H4: quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại trên là của anh Bùi Như Ngh, sinh năm 1994, trú tại: phố T, phường Th, thành phố N cho anh H4 mượn vào ngày 01/10/2021. Anh Ngh không biết anh H4 sử dụng chiếc điện thoại trên để liên lạc mua ma túy nên không vi phạm. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại chiếc điện thoại trên cho anh Ngh là đúng quy định.

- Đối với 01 đầu thu dữ liệu (đầu ghi hình camera) nhãn hiệu Hikvision thu giữ tại khách sạn S: đây là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị Minh N ( chủ cơ sở kinh doanh khách sạn S), Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra nhưng không có dữ liệu bên trong đầu thu. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại đầu thu dữ liệu nói trên cho chị N là đúng quy định.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, 01 căn cước công dân mang tên Hà Thị Thúy H7, số tiền 3.150.000 đồng và 01 điện thoại Iphone màu trắng thu giữ tại phòng 603 khách sạn S: đây là tài sản hợp pháp của chị Hà Thị Thúy H7, không liên quan đến vụ án. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại số tài sản nói trên cho chị Hà Thị Thúy H7 là đúng quy định.

- Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen thu giữ của bị cáo H: đây là tài sản hợp pháp của bị cáo H, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo H.

- Đối với số tiền 1.920.000 đồng thu giữ của bị cáo H: trong số tiền này có số tiền 400.000 đồng do bị cáo H bán ma túy cho anh H4 mà có, đây là số tiền thu lợi bất chính nên cần tịch thu, sung ngân sách nhà nước; còn lại số tiền là 1.520.000 đồng là tiền của bị cáo H, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 căn cước công dân và 01 hộ chiếu đều mang tên Phạm Minh H thu giữ của bị cáo H: đây là giấy tờ cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với số tiền 1.000.000 đồng và 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS 35B1-63869 thu giữ của bị cáo B: đây là tài sản hợp pháp của bị cáo B, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone màu vàng thu giữ của bị cáo H: Đây là tài sản của bị cáo H sử dụng làm công cụ, phương tiện để liên lạc mua bán ma túy với anh H4 nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với 01 bình thủy tinh màu xanh cao 20 cm trên gắn cóong thủy tinh, một đầu có ống nhựa màu hồng dài khoảng 30 cm; 01 hộp nhựa màu trắng hình vuông kích thước (15x15x5) cm; 10 túi nilon màu trắng kích thước khoảng 3x2cm miệng túi có viền màu xanh bên trong không đựng gì; 01 đoạn ống nhựa màu trắng dài khoảng 5 cm, một đầu cắt vát; 01 đoạn ống nhựa màu đen, dài khoảng 8 cm, một đầu cắt vát; 01 cân điện tử mini màu đen; 01 túi xách giả da màu đen dạng quai xách, kích thước ( 20x25) cm thu giữ của bị cáo H: đây là các đồ bị cáo dùng để cất giấu ma túy, sử dụng ma túy, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 túi vải tối màu; 01 hộp nhiều màu (loại hộp đựng kính) kích thước (5x5x15)cm; 01 ống thủy tinh đầu hình phễu bên trong không đựng gì; 01 bình thủy tinh cao khoảng 10 cm màu trắng, một đầu quần ống hút nhựa màu hồng dài khoảng 7 cm; 10 ống hút nhiều màu đều dài 30 cm thu giữ của bị cáo B đây là các đồ bị cáo dùng để cất giấu ma túy, sử dụng ma túy, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Số ma túy, loại Methamphetamine thu giữ của bị cáo H ký hiệu từ M1 đến M6 có khối lượng 4,8087 gam, sau khi lấy mẫu giám định (không hoàn trả mẫu vật) số ma túy còn lại: M1 có khối lượng 0,3384 gam, M3 có khối lượng 0,1000 gam, M5 có khối lượng 4,5118 gam, M6 có khối lượng 0,0560 gam; vỏ túi nilon của mẫu ký hiệu M2, M4 và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong được niêm phong trong 01 phong bì ghi chữ “Mẫu vật hoàn trả sau giám định” số 760/KLGD-PC09- MT, là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Số ma túy, loại Methamphetamine bám dính trong túi nilon thu giữ của anh Đặng Việt H4 có ký hiệu B1: sau khi giám định không xác định được khối lượng còn lại 01 vỏ túi nilon ký hiệu B1, cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu, được niêm phong trong phong bì ghi chữ “Mẫu vật hoàn trả sau giám định” số 760/KLGD-PC09- MT, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Số ma túy, loại Methamphetamine thu giữ của bị cáo B ký hiệu M7, M8 có khối lượng 0,7198 gam, sau khi lấy mẫu giám định (không hoàn trả mẫu vật) số ma túy còn lại: M7 có khối lượng 0,5588 gam và vỏ túi nilon có ký hiệu M8, toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong, được niêm phong trong phong bì ghi số số 759/KLGD-PC09- MT Mẫu vật hoàn trả sau giám định, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Vỏ túi nilon + cùng phong bì niêm phong vật chứng ban đầu có ký hiệu A1, k3, k4, ký hiệu C1 khi lập biên bản mở niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ thu giữ của bị cáo H được cho vào phong bì thư dán kín, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Toàn bộ vỏ, túi niêm phong ban đầu được niêm phong vào phong bì thư theo quy định của pháp luật ký hiệu C2 khi lập biên bản mở niêm phong cân xác định khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo B được niêm phong trong phong bì thư dán kín không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

\* Về án phí, quyền kháng cáo: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

\* Căn cứ:

- Điều b, i khoản 2, Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phạm Minh H;

- Điều c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đinh Vạn B;

Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

\* Tuyên bố: Bị cáo Phạm Minh H (Phạm Văn H1) phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Bị cáo Đinh Vạn B phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

\* Xử phạt:

+ Bị cáo Phạm Minh H (Phạm Văn H1) 09 (chín) năm tù . Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 02/10/2021.

+ Bị cáo Đinh Vạn B 20 ( hai mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 02/10/2021.

\* Các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy:

01 phong bì thư dán kín, niêm phong theo quy định của pháp luật, mặt trước ghi dòng chữ: Mẫu vật hoàn trả sau giám định số 760/KLGD-PC09- MT gồm M1, M3, M5, M6, toàn bộ vỏ bao gói niêm phong.

01 phong bì thư dán kín, niêm phong theo quy định của pháp luật, mặt trước ghi dòng chữ: Mẫu vật hoàn trả sau giám định số 760/KLGD-PC09- MT gồm vỏ túi nilon ký hiệu B1, toàn bộ vỏ bao gói niêm phong;

01 phong bì thư dán kín, niêm phong theo quy định của pháp luật, mặt trước ghi dòng chữ: Vỏ túi nilon + phong bì niêm phong ký hiệu A1, k3, k4, ký hiệu C1;

01 phong bì niêm phong theo đúng quy định của pháp luật, bên ngoài ghi “ số 759/KLGD-PC09-MT Mẫu vật hoàn trả sau giám định. M7= 0,5588 gam là ma túy, loại Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ, bao niêm phong;

01 phong bì niêm phong theo đúng quy định của pháp luật, bên ngoài ghi “ký hiệu C2”;



01 bình thủy tinh màu xanh cao 20 cm trên gắn coóng thủy tinh, một đầu có ống nhựa màu hồng dài khoảng 30 cm; 01 hộp nhựa màu trắng hình vuông kích thước (15x15x5) cm; 10 túi nilon màu trắng có viền màu xanh trắng kích thước khoảng 3x2cm bên trong không đựng gì; 01 đoạn ống nhựa màu trắng dài khoảng 5 cm, một đầu cắt vát; 01 đoạn ống nhựa màu đen, dài khoảng 8 cm, một đầu cắt vát; 01 cân điện tử mini màu đen; 01 túi xách giả da màu đen dạng quai xách, kích thước ( 20x25) cm ; 01 túi vải tối màu; 01 hộp nhiều màu (loại hộp đựng kính) kích thước khoảng (5x5x15)cm; 01 ống thủy tinh đầu hình phễu bên trong không đựng gì; 01 bình thủy tinh cao khoảng 10 cm màu trắng, một đầu quần ống hút nhựa màu hồng dài khoảng 7 cm; 10 ống hút nhiều màu đều dài khoảng 30 cm.

+ Tịch thu, sung quỹ nhà nước: số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng); 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone màu vàng thu giữ của bị cáo H.

+ Trả lại cho bị cáo H: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen; số tiền là 1.520.000 đồng ( một triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng ); 01 căn cước công dân mang tên Phạm Minh H; 01 hộ chiếu mang tên Phạm Minh H .

+ Trả lại cho bị cáo Đinh Văn B: số tiền 1.000.000 đồng ( một triệu đồng) và 01 xe mô tô loại xe 2 bánh nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ mang BKS 35B1-638.69, số máy HC12E5177092, số khung RLHHC1217DY177058.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/4/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình; toàn bộ số tiền 2.920.000 đồng hiện đang ở tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình tại Ủy nhiệm chi lập ngày 18/4/2022).

\* Về án phí: Các bị cáo Phạm Minh H (Phạm Văn H1), Đinh Văn B mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*Áp dụng Điều 26 Luật Thi hành án dân sự: “Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”./*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND- TPNB;
- VKSND tỉnh NB
- THADS- TPNB;
- THAHS;
- Công an TPNB;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn./.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**  
**(Đã ký)**  
**Giang Thị Thúy Thu**